

Số: 48/KL-TTr.TNMT

Đồng Tháp, ngày 11 tháng 5 năm 2020

SỞ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG ĐỒNG THÁP

ĐẾN	Số: 3930
	Ngày: 11/5/20
Chuyển:	Về việc
Số và ký hiệu HS:	

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra chấp hành pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản Cửu Long

Thực hiện Quyết định thanh tra số 06/QĐ-TTr.TNMT ngày 23/4/2020 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thanh tra trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với Nhà máy sản xuất thức ăn thủy sản thuộc Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long (Lô III-9, khu C mở rộng, KCN Sa Đéc, xã Tân Khánh Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp), từ ngày 28/4/2020 đến hết ngày 07/5/2020, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại đơn vị nêu trên.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 07/5/2020 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra;

Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

Đoàn Thanh tra đã tiến hành hoạt động thanh tra đột xuất theo ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Thanh Hùng tại Văn bản số 654/VPUBND-KT ngày 02/4/2020 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Thông báo số 34/TB-STNMT ngày 23/3/2020 và Văn bản số 150/CCBVM-T-KSON ngày 23/3/2020 của Chi cục Bảo vệ môi trường (Sở TNMT) về việc thanh tra, xử lý đối với Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long hoạt động thải bụi, khí thải gây ô nhiễm môi trường.

Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 1400571715 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 22/11/2006, thay đổi lần thứ 10 ngày 03/4/2019 (ông Trần Tuấn Khải – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật).

II. Kết quả thanh tra, xác minh

1. Về thủ tục hành chính

Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long hoạt động có Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư xây dựng nhà máy chế biến thủy sản Songfish số 1391/QĐ-UBND.HC do UBND tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 17/11/2017. Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của dự án số 3524/GXN-STNMT do Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 06/11/2018. Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại mã số QLCTNH: 87.0000226.T do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 27/6/2019 (cấp lần 3).

Báo cáo giám sát môi trường định kỳ năm 2019 và các kết quả giám sát môi trường quý I năm 2020.

2. Kiểm tra thực tế và các biện pháp bảo vệ môi trường đã thực hiện trong hoạt động sản xuất của Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long

Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long hoạt động từ năm 2007 với các loại hình sản xuất chủ yếu gồm: Sản xuất thức ăn thủy sản, chế biến thủy sản đông lạnh và chế biến bột cá – dầu mỡ cá, Đoàn Thanh tra tiến hành triển khai hoạt động thanh tra đối với nhà máy sản xuất thức ăn thủy sản tại khu C mở rộng, nội dung như sau:

Nhà máy hoạt động trên diện tích $32.087m^2$, với số lượng 03 lò hơi, cụ thể: 02 lò hơi có công suất 15 tấn/giờ/lò (hoạt động thường xuyên) và 01 lò hơi có công suất 06 tấn/giờ (dự phòng khi có sự cố), tổng công suất sản xuất theo thiết kế 120.000 tấn thành phẩm/năm, công suất thực tế khoảng 113.088 tấn thành phẩm/năm, nguồn nguyên liệu dùng cho sản xuất thức ăn thủy sản từ mì lát, bã đậu nành, cám gạo... với số lượng khoảng 113.000 tấn/năm, nguồn nhiên liệu sử dụng là trấu ròi với số lượng sử dụng khoảng 40 tấn/ngày đêm, công nhân viên khoảng 130 người.

Tại thời điểm thanh tra, nhà máy đang hoạt động có phát sinh các loại chất thải và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sau:

- *Về bụi, khí thải:* Phát sinh chủ yếu từ các lò hơi với lưu lượng thải bụi, khí thải hiện tại của từng lò hơi được đại diện Công ty xác nhận, cụ thể: Lò hơi 15 tấn/giờ (lò tầng sôi) là $11.056 m^3$ /giờ; lò hơi 15 tấn/giờ (lò ghi xích, vị trí tiếp giáp với Công ty CP XNK thủy sản CADOVIMEX II) là $10.095 m^3$ /giờ và lò hơi 6 tấn/giờ (lò dự phòng không hoạt động). Công ty đã lắp đặt thiết bị cyclon đa cấp, hệ thống lọc bụi túi vải và tháp lọc bụi ướt để xử lý khí thải cho 2 lò hơi 15 tấn hơi/giờ trước khi xả ra môi trường qua 2 ống khói có chiều cao là 24m.

- *Về nước thải:* Chủ yếu phát sinh nước thải sản xuất từ các lò hơi với số lượng là $9 m^3$ / ngày (24 giờ); đối với nước thải sinh hoạt khoảng $03 m^3$ /ngày (24 giờ) và được Công ty thu gom vào hệ thống để xử lý trước khi thải ra hệ thống trong khu công nghiệp để tiếp tục xử lý.

- *Về chất thải rắn:*

+ *Chất thải sinh hoạt:* Phát sinh khoảng 03kg/ngày đêm được Công ty ký Hợp đồng với Công ty CP Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp xử lý (Hợp đồng số 21.SĐ-2020/HĐ-DVMT ngày 01/01/2020).

+ *Chất thải công nghiệp thông thường* phát sinh trong quá trình sản xuất chủ yếu như: Tro trấu khoảng 4 tấn/ngày đêm được thu gom vào trong bao và bán lại cho hộ Trần Bá Nguyên Phương (địa chỉ tại thành phố Sa Đéc để trồng hoa kiểng theo Hợp đồng số 01/HĐCL.2020 ngày 09/02/2020); các loại bao bì phát sinh khoảng 500 kg/tháng được thu gom sử dụng để lưu giữ tro trấu và số còn lại bán cho các cơ sở thu mua phế liệu.

- Về chất thải nguy hại: Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh khoảng 15 kg/tháng (gồm: Dầu nhớt thải, thiết bị điện tử thải...) được thu gom, lưu giữ tại Công ty và tiếp tục được chuyển giao cho Doanh nghiệp tư nhân Cao Gia Quý có địa chỉ tại TP Hồ Chí Minh xử lý (Hợp đồng số 20092019/CGQ-CL ngày 25/9/2019). Trong năm 2019, Công ty đã chuyển giao cho đơn vị xử lý với tổng khối lượng là 286 kg.

- Theo nội dung tại Văn bản số 450/STNMT-CCBVM ngày 27/02/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường, Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long đã thực hiện các nội dung khắc phục những tồn tại như sau:

+ Tại kho chứa nguyên liệu: Công ty đã lắp đặt màng lưới 2 lớp tại các cửa kho của nhà máy để che chắn bụi, đồng thời Công ty đã chuyển sang nhập nguyên liệu dạng bao (không còn nhập nguyên liệu rời).

+ Đối với 02 lò hơi công suất 15 tấn/giờ/lò, Công ty đã thực hiện xong việc cải tạo hệ thống xử lý bụi, khí thải. Cụ thể Công ty đã lắp đặt thiết bị cyclon đa cấp, hệ thống lọc bụi túi vải và tháp lọc bụi ướt để xử lý khí thải cho 2 lò hơi trước khi xả ra môi trường qua 2 ống khói có chiều cao 24m.

+ Công ty có vệ sinh xung quanh nhà xưởng, hệ thống đường nội bộ để giảm thiểu nguyên liệu, chất thải phát sinh phát tán ra môi trường xung quanh.

- Đoàn Thanh tra tiến hành thu các mẫu chất thải, cụ thể:

+ 02 mẫu bụi, khí thải tại 02 ống khói lò hơi tại thời điểm Công ty đang hoạt động và bụi, khí thải đang xả thải ra môi trường gồm: 01 lò hơi tầng sôi có công suất 15 tấn/giờ, 01 lò hơi ghi xích có công suất 15 tấn/giờ. Kết quả phân tích số 2070.280420.KT01-02 ngày 05/5/2020 của Trung tâm phân tích và Đo đạc môi trường Phương Nam (TP Hồ Chí Minh) có các chỉ tiêu của 02 mẫu bụi, khí thải như sau: Đối với mẫu ký hiệu KT1 của lò hơi tầng sôi có các chỉ tiêu: Bụi tổng là 3,38mg/Nm³ so với giới hạn của quy chuẩn 200mg/Nm³, SO₂ là <2,62mg/Nm³ so với giới hạn của quy chuẩn 500mg/Nm³, No_x là 138,0mg/Nm³ so với giới hạn của quy chuẩn 850mg/Nm³ và CO là 255,0mg/Nm³ so với giới hạn của quy chuẩn 1.000mg/Nm³ và đối với mẫu ký hiệu KT2 của lò hơi ghi xích có các chỉ tiêu: Bụi tổng là 0,77mg/Nm³ so với giới hạn của quy chuẩn 200mg/Nm³, SO₂ là <2,62mg/Nm³ so với giới hạn của quy chuẩn 500mg/Nm³, No_x là 47,3mg/Nm³ so với giới hạn của quy chuẩn 850mg/Nm³ và CO là 132,0mg/Nm³ so với giới hạn của quy chuẩn 1.000mg/Nm³. Các chỉ tiêu tại các kết quả phân tích nêu trên của Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long đạt QCVN số 19:2009/BTNMT - cột B - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và một số chất vô cơ của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định.

+ 02 mẫu không khí xung quanh có vị trí cụ thể: 01 mẫu tiếp giáp với Công ty CP Chế biến và XNK thủy sản CADOVIMEX II có khoảng cách đến khu vực lò hơi là 05m và 01 mẫu tại vị trí tiếp giáp với Công ty WILMAR ARGO có khoảng cách đến khu vực lò hơi là 40m. Kết quả phân tích số 2070.280420.XQ01-02 ngày 05/5/2020 của Trung tâm phân tích và Đo đạc môi trường Phương Nam (TP Hồ Chí Minh) có các chỉ tiêu của của 02 mẫu không khí

xung quanh như sau: Đối với không khí xung quanh ký hiệu XQ01 tại vị trí tiếp giáp với Công ty WILMAR ARGO có các chỉ tiêu: Tổng bụi lơ lửng là $120\mu\text{g}/\text{m}^3$ so với giới hạn của quy chuẩn $300\mu\text{g}/\text{m}^3$, SO_2 là $500\mu\text{g}/\text{m}^3$ so với giới hạn của quy chuẩn $350\mu\text{g}/\text{m}^3$, NO_2 là $60\mu\text{g}/\text{m}^3$ so với giới hạn của quy chuẩn $200\mu\text{g}/\text{m}^3$ và CO là $<4.500\mu\text{g}/\text{m}^3$ so với giới hạn của quy chuẩn $30.000\mu\text{g}/\text{m}^3$ và đối với không khí xung quanh có ký hiệu XQ02 tại vị trí tiếp giáp với Công ty CP Chế biến và XNK thủy sản CADOVIMEX II có các chỉ tiêu: Tổng bụi lơ lửng là $140\mu\text{g}/\text{m}^3$ so với giới hạn của quy chuẩn $300\mu\text{g}/\text{m}^3$, SO_2 là $70\mu\text{g}/\text{m}^3$ so với giới hạn của quy chuẩn $350\mu\text{g}/\text{m}^3$, NO_2 là $85\mu\text{g}/\text{m}^3$ so với giới hạn của quy chuẩn $200\mu\text{g}/\text{m}^3$ và CO là $<4.500\mu\text{g}/\text{m}^3$ so với giới hạn của quy chuẩn $30.000\mu\text{g}/\text{m}^3$. Các chỉ tiêu tại các kết quả phân tích nêu trên của Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long đạt QCVN số 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định.

3. Về quá trình kiểm tra, hướng dẫn của cơ quan chức năng

- Ngày 25/7/2019, Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 969/QĐ-TCMT của Tổng cục Trưởng Tổng cục môi trường (Bộ Tài nguyên và Môi trường) đã tiến hành thanh tra tại Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long và có Kết luận thanh tra số 169/KL-TCMT ngày 16/3/2020 trong đó có nội dung Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long hoạt động xử lý khí thải đạt quy chuẩn theo quy định.

- Ngày 02/12/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành kiểm tra, thu mẫu bụi, khí thải và yêu cầu Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long có biện pháp khắc phục xử lý bụi, khí thải đạt theo quy định (Văn bản số 3903/STNMT-CCBVMT ngày 23/12/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

- Ngày 14/02/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành kiểm tra, thu mẫu bụi, khí thải và yêu cầu Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long tiếp tục có biện pháp khắc phục xử lý bụi, khí thải và báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15/3/2020 (Văn bản số 450/STNMT-CCBVMT ngày 27/02/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

III. Kết luận

- Về thủ tục hành chính: Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long đã thực hiện đúng quy định pháp luật trong việc xác lập thủ tục hành chính theo quy định.

- Về thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường có liên quan trong quá trình hoạt động sản xuất: Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long có thực hiện thu gom các loại chất thải để xử lý, thực hiện chế độ giám sát chất thải định kỳ đến cơ quan nhà nước về bảo vệ môi trường được xác nhận theo quy định.

- Về các biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường theo hướng dẫn của cơ quan chức năng: Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long đã cải tạo hệ thống xử lý khí thải, che chắn khu vực để nguyên liệu, xung quanh nhà xưởng và thu gom các loại chất thải để xử lý.

- Căn cứ QCVN số 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và một số chất vô cơ, QCVN số 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Kết quả phân tích số 2070.280420.KT01-02 và số 2070.280420.XQ01-02 ngày 05/5/2020 của Trung tâm phân tích và Đo đạc môi trường Phương Nam, Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long hoạt động xử lý bụi, khí thải đạt theo quy chuẩn kỹ thuật quy định.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Không có.

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý

1. Đối với Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long

- Tiếp tục thực hiện thu gom, lưu giữ, xử lý các loại chất thải phát sinh theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Thực hiện đầy đủ theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong quá trình tổ chức sản xuất.

2. Đối với Chi cục Bảo vệ môi trường (Sở TNMT)

- Tiếp tục thực hiện chức năng quản lý, tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát trong hoạt động sản xuất đối với Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long theo quy định tại Khoản 1, Điều 143 Luật Bảo vệ môi trường 2014.

- Về nội dung phản ánh của các tổ chức, cá nhân trong khu vực đối với dấu hiệu gây ô nhiễm môi trường trong quá trình tổ chức sản xuất của Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long; Căn cứ Điểm g, Khoản 1, Điều 143 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; Khoản 7, Điều 5 Quy chế phối hợp quản lý môi trường trong khu công nghiệp trên địa bàn do UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1025/QĐ-UBND.HC ngày 07/9/2016 (Quy chế phối hợp theo QĐ số 1025), Chi cục Bảo vệ môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế giải quyết, có văn bản trả lời nội dung phản ánh của các tổ chức, cá nhân trong khu vực theo quy định của pháp luật.

3. Đối với Ban quản lý Khu kinh tế Đồng Tháp

Căn cứ Khoản 6, Điều 14, Thông tư số 35/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu chế xuất, khu công nghệ cao; Khoản 5, Điều 4 Quy chế phối hợp theo QĐ số 1025, Ban Quản lý Khu kinh tế có trách nhiệm phối hợp với Chi cục Bảo vệ môi trường trong việc giải quyết, trả lời nội dung phản ánh của các tổ chức, cá nhân trong khu vực theo quy định của pháp luật.

4. Kiến nghị Giám đốc Sở

Căn cứ Điều 143 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; Khoản 5, Điều 7 Quy chế phối hợp theo QĐ số 1025, Thanh tra Sở kính đề nghị Giám đốc Sở có ý kiến chỉ đạo Chi cục Bảo vệ môi trường chủ trì, phối hợp với Ban quản lý khu

kinh tế Đồng Tháp giải quyết, trả lời đến các tổ chức, cá nhân có đơn phản ánh Công ty cổ phần XNK thủy sản Cửu Long hoạt động gây ô nhiễm môi trường theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở;
- Ông Huỳnh Văn Nguyên (PGĐ Sở);
- Thanh tra tỉnh (thay b/c);
- Ban Quản lý KKT;
- Phòng TN&MT Tp Sa Đéc;
- Chi cục BVMT;
- Cty CP XNK thủy sản Cửu Long;
- Văn phòng Sở, Công TT Sở TN&MT;
- Lưu: TH. Đoàn TTra (11b).

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Ngọc Tuấn